



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2013

I. THÔNG TIN CHUNG

1/ Thông tin khái quát

- Tên Giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ THUẬN AN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700403867
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 104.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Đại lộ Bình Dương, Thuận Giao, Thuận An, Bình Dương
- Số điện thoại: 0650 3718031 - 3718030
- Số fax: 0650 3718026
- Website: www.tac.com.vn
- Mã cổ phiếu: GTA

2/ Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Thuận An tiền thân là doanh nghiệp cổ phần 100% vốn Nhà nước do 10 doanh nghiệp Nhà nước thuộc Tổng công ty Cao su Việt Nam (nay là Tập đoàn công nghiệp Cao su Việt Nam) góp vốn thành lập từ tháng 01 năm 2002. Được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4603000035 ngày 24 tháng 12 năm 2001, có trụ sở đặt tại Đại lộ Bình Dương – Phường Thuận Giao – Thị Xã Thuận An – Tỉnh Bình Dương.

Vị trí Công ty đặt tại trung tâm các khu công nghiệp tỉnh Bình Dương cách thành phố Hồ Chí Minh 23 km, cách thị xã Thủ Dầu Một 7 km.

Diện tích mặt bằng trụ sở Công ty đặt tại Thị Xã Thuận An - Tỉnh Bình Dương là: 29.877 m² trong đó, diện tích nhà xưởng sản xuất là: 14.547 m² (chiếm 49% tổng diện tích), đường giao thông nội bộ, sân bãi là: 11.376,5 m² (chiếm 38% tổng diện tích), sân vườn cây xanh là 3.963,5 m² (chiếm 13% tổng diện tích).

Tháng 04 năm 2005, thực hiện theo quyết định số 193/QĐ-KHĐT ngày 02 tháng 03 năm 2005 của Hội đồng quản trị Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam, Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Thuận An bán 49% cổ phiếu của các cổ đông sáng lập ra thị trường cho các nhà đầu tư khác.



Tháng 01 năm 2006, công ty đã phát hành thêm 4,4 triệu cổ phiếu để đầu tư dự án xây dựng nhà máy tại Xã Minh Hưng – Huyện Chơn Thành – Tỉnh Bình Phước, nâng vốn điều lệ của công ty lên mức **84,0775** tỷ đồng.

Diện tích mặt bằng chi nhánh của Công ty đặt tại huyện Chơn Thành tỉnh Bình Phước (Nhà máy chế biến gỗ Bình Phước – Giai đoạn 1) là: 195.000 m² trong đó, diện tích nhà xưởng là 27.080 m².

Ngày 23 tháng 07 năm 2007, Công ty CP chế biến gỗ Thuận An chính thức niêm yết 8.407.750 Cổ phiếu lên Trung tâm giao dịch Chứng khoán Tp.HCM với mã chứng khoán **GTA** và **GTA** đã trở thành cổ phiếu đầu tiên trong năm 2007 niêm yết và giao dịch trên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và cũng là cổ phiếu đầu tiên áp dụng quy định mới về giá chào sàn.

Ngày 22/10/2007, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 200/UBCK-GCN cho Công ty Cổ phần chế biến gỗ Thuận An với số lượng 1.992.250 cổ phiếu nhằm huy động vốn đầu tư tiếp nhà máy Bình Phước, nâng tổng vốn điều lệ lên thành **104** tỷ đồng.

Trong thời gian từ 12/03/2008 đến 12/06/2008, Công ty đã tiến hành mua lại 270.000 cổ phiếu quỹ, với mức giá bình quân 16.177 đồng/CP, tương đương 4.367.674.414 đồng.

Ngày 26/06/2008 Công ty đã tiến hành chuyển nhượng phần vốn góp vào Công ty Cao su Chư Prông số tiền 1.438.111.250 đồng với mức giá chuyển nhượng là 3.595.278.125 đồng.

Từ 24/03/2011 đến 24/06/2011, Công ty đã tiến hành mua lại 300.000 cổ phiếu quỹ, với mức giá bình quân 7.892 đồng/CP, tương đương 2.367.661.471 đồng. Tính đến 31/12/2011 tổng số cổ phiếu quỹ Công ty đã mua lại là 570.000 cổ phiếu.

3/ Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh :

- ✓ Khai thác và sơ chế gỗ; Cưa xẻ gỗ thành ván; Bảo quản gỗ; Sản xuất gỗ dán; Sản xuất đồ gỗ xây dựng; Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ.
- ✓ Mua bán giường, tủ, bàn, ghế; Mua bán gỗ các loại;

Địa bàn kinh doanh:

Trong năm 2013 Công ty tập trung sản xuất những mặt hàng trong nhà với những sản phẩm yêu cầu kỹ thuật tinh tế và có giá trị kinh tế cao. Thị trường xuất khẩu trong năm 2013 chủ yếu là: Mỹ, Hà Lan, Australia và Pháp.



Các sản phẩm của Công ty hoàn toàn sử dụng nguồn nguyên liệu gỗ rừng trồng trong nước (cao su và trầm) cho nên có thể chủ động được nguồn nguyên liệu cho sản xuất, hạn chế việc tăng chi phí từ nguồn nguyên liệu nhập khẩu.

Để đạt được hiệu quả cao hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay, song song với việc duy trì và phát triển thị trường Mỹ và Châu Âu đang có thế lực. Công ty đang nỗ lực hiện đại hoá công tác tổ chức quản lý nhằm giảm chi phí sản xuất, tạo thế mạnh cho việc cạnh tranh mạnh mẽ để mở rộng thị trường tiêu thụ đồ gỗ sang các thị trường tiêu thụ khác trong khu vực.

Từ năm 2012 Công ty đã mở rộng thị trường nội địa và đã tiêu thụ trên 500 m³ sản phẩm tinh chế mỗi năm, hiện đã có 01 Showroom tại Bình Dương để giới thiệu và bán Sản phẩm.

4/ Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Bộ máy tổ chức quản lý của Công ty

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị: có 07 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu bầu. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá 05 năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại.
- Ban Kiểm soát: có 03 thành viên do đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu bầu, miễn nhiệm hoặc thay thế, khen thưởng, kỷ luật theo đề nghị của đại hội đồng cổ đông.
- Giám đốc công ty; giám đốc chi nhánh;
- Các Phó giám đốc, kế toán trưởng;
- Bộ máy giúp việc bao gồm các phòng chức năng, các nhà máy.

5/ Định hướng phát triển

- Phát triển mạnh chế biến gỗ theo hướng chuyên biệt vào sản phẩm nội thất, đặc biệt là nội thất phòng khách, phòng ăn hướng đến các thị trường truyền thống của Công ty là Châu Âu, Bắc Mỹ và Úc, sử dụng đa dạng nguyên liệu: Cao su, trầm, MDF dán Veneer và các loại gỗ nhập theo yêu cầu của khách hàng.
- Đầu tư dây chuyền lạng gỗ và dán veneer tại Bình Phước nhằm phục vụ sản xuất và đưa sản phẩm tham gia thị trường.
- Xây dựng đội ngũ thiết kế sản phẩm chủ động tham gia thị trường nội địa và tiến đến đưa mẫu mã vào thị trường xuất khẩu.
- Tìm đối tác đầu tư vào sản xuất hoặc kinh doanh trên mặt bằng chưa sử dụng của chi nhánh để tạo thêm thu nhập.



- Chuyên công năng khu đất hiện hữu tại Bình Dương từ đất sản xuất sang kinh doanh khu thương mại hay cho thuê văn phòng đại diện để tận dụng lợi thế về vị trí địa lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản.

Năm 2014, Công ty xác định hướng đi cụ thể như sau:

- Tiếp tục phát triển trọng tâm là hàng nội thất, trọng điểm là sản phẩm trong phòng ngủ và nhà bếp, chú trọng chọn lựa khách hàng và dòng hàng cho hiệu quả cao.
- Quan tâm hơn nữa đến việc chăm sóc khách hàng, có chế độ chăm sóc đặc biệt với những khách hàng có đơn hàng lớn và hiệu quả cao.
- Giữ vững uy tín với khách hàng về chất lượng sản phẩm và thời gian giao hàng nhằm giảm đến mức thấp nhất các khiếu nại của khách hàng.
- Tăng cường kiểm soát chi phí sản xuất, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng lãng phí để đảm bảo hiệu quả ở mức cao nhất.

Công ty đã xây dựng kế hoạch 2014 như sau:

| SỐ TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2013 | Kế hoạch năm 2014 | Tỉ lệ (%) |
|-----------|---|----------------|--------------------|-------------------|---------------|
| A | B | C | 2 | 3 | 4 = 3/2 |
| 1 | Sản lượng sản xuất | | | | |
| | - Diện tích cao su khai thác | ha | 928 | 1.000 | 104,06 |
| | - Sản lượng cao su khai thác | ster | 149.602 | 180.000 | 120,32 |
| | - Sản lượng gỗ phôi | m ³ | 41.770 | 45.200 | 108,21 |
| | - Gỗ ghép tấm | " | 1.450 | 1.000 | 68,97 |
| | - Gỗ tinh chế | " | 6.820 | 6.800 | 99,71 |
| 2 | Doanh thu tiêu thụ | Tr đồng | 471.395 | 487.433 | 103,40 |
| | - Gỗ phôi | " | 181.296 | 206.340 | 113,81 |
| | - Gỗ tinh chế | " | 279.863 | 266.286 | 95,15 |
| | - Sản phẩm khác | " | 10.236 | 14.807 | 144,66 |
| 3 | Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh | Tr đồng | 12.042 | 14.305 | 118,79 |
| 4 | Lợi nhuận hoạt động tài chính | " | 2.834 | 2.000 | 70,57 |
| 5 | Lợi nhuận khác | " | 872 | 200 | 22,94 |
| 6 | Tổng lợi nhuận trước thuế | Tr đồng | 15.748 | 16.505 | 104,81 |
| 7 | Thuế TNDN phải nộp | " | 4.037 | 3.736 | 92,54 |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế | " | 11.711 | 12.769 | 109,04 |
| 9 | Dự kiến chia cổ tức | % | 9 | 9 | 100,00 |
| 10 | LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG | | | | |
| | - Lao động bình quân | Tr đồng | 849 | 849 | 100,00 |
| | - Thu nhập bình quân | đ/ng/thg | 5.644.503 | 6.000.000 | 106,30 |
| 11 | ĐẦU TƯ XDCB | Tr đồng | 7.559 | 11.001 | 145,54 |
| | Tổng xây lắp | " | 3.334 | 3.587 | 107,59 |
| | Tổng thiết bị | " | 4.225 | 7.414 | 175,48 |

